| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH LỢI**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 25 - 3 - 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Khanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đào Văn Vĩnh

2. Bà Kim Thị Sà Mết

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thúy Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*** Ông Hà Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Lâm Thái T** (tên gọi khác: Bánh Ú), sinh ngày 23/9/1988 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số B N, Khóm B, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H (đã chết) và bà Lâm L; Vợ và con: Không. Tiền án: Ngày 31/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2014; ngày 16/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2018; ngày 21/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2020; ngày 31/5/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 23/6/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 39/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo T phải chấp hành của hai bản án là 02 năm tù. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu áp

dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 27/02/2007, bị Ủy ban nhân dân tỉnh B đưa vào vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng thời hạn 24 tháng. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

**2. Nguyễn Chí V**, sinh ngày 20/6/1996 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Khóm E, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ Trần Thùy P và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Hoàng H1, sinh ngày 25/12/2006. Địa chỉ: Ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/6/2024, Lâm Thái T đến Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu đầu thú về hành vi cùng với Nguyễn Chí V thực hiện cướp giật tài sản của bà Đỗ Thị T2 vào ngày 01/6/2024 tại ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và giao nộp các tài liệu, đồ vật có liên quan. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Chí V và Lâm Thái T khai nhận còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện V, cụ thể như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 30/5/2024, Nguyễn Chí V rủ Lâm Thái T đi tìm tài sản của người khác lấy trộm với mục đích cùng nhau bán tiêu xài cá nhân. T đồng ý và sử dụng xe mô tô hiệu Air blade, biển kiểm soát 94K2 - 566.36 của T chở V đi tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở V trên tuyến Quốc Lộ A, khi đến nhà nghỉ P1 thuộc ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện tại khu vực sân phía trước có 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius của anh Nguyễn Hoàng H1 đang dựng và không có người trông giữ. Tửng dừng xe phía trước nhà nghỉ P1 để cảnh giới, V đi vào khu vực sân lén lút dẫn xe mô tô hiệu Sirius của anh H1 ra gặp T. V ngồi lên xe mô tô hiệu Sirius điều khiển, T điều khiển xe phía sau và đẩy xe cho V điều khiển đến nhà trọ V thuê tại khu vực Cầu S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để cất giấu. Ngày 31/5/2024, V gặp một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) nhờ chỉ chỗ cầm xe thì người này đồng ý, V điều khiển xe mô tô hiệu Sirius trộm được đến khu vực Bến xe B thuộc thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để giao xe cho người thanh niên trên (không rõ tên, địa chỉ) và cầm với số tiền 4.000.000 đồng, trả tiền môi giới 400.000 đồng, số tiền còn lại chia đều với T và cả hai đã chi xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS-BGY2, số khung RLCUE3720RY162983, số động cơ (số máy): E32VE-872802, màu sơn: Đỏ -

Đen tại thời điểm ngày 30/5/2024 trị giá: 19.100.000 đồng.

Về tang vật vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại AIR-BLADE, số khung: RLHJF18089Y787192, số máy: JF18E5394315, biển kiểm soát 94K2 - 566.36 Lâm Thái T và Nguyễn Chí V dùng làm phương tiện phạm tội đã được Lâm Thái T giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu và đang được các Cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết trong một vụ án khác; đối với xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS của anh Nguyễn Hoàng H1, Lâm Thái T và Nguyễn Chí V thực hiện hành vi lấy trộm Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành ra văn bản truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V bồi thường số tiền 21.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Lâm Thái T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Chí V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 2 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng H1 số tiền 21.000.000 đồng. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

* Bị cáo Lâm Thái T trình bày ý kiến: Bị cáo đồng ý với cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Bị cáo Nguyễn Chí V trình bày ý kiến: Bị cáo đồng ý với cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại là anh Nguyễn Hoàng H1 đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của anh H1 không

cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H1.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 02 giờ ngày 30/5/2024, tại ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, Lâm Thái T là người có tiền án tái phạm, chưa được xóa án tích và Nguyễn Chí V thực hiện hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Hoàng H1 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS. Tài sản qua định giá có giá trị là 19.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nhưng chưa được xóa án tích. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T và bị cáo V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện với lỗi cố ý nên đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Chí V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo ý thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo T có nhiều tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra khi bị khởi tố về tội cướp giật tài sản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, các bị cáo đã tự khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của anh H1. Anh H1 chưa trình báo sự việc mất tài sản và cơ quan chức năng chưa tiếp nhận, giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; theo quy định tại điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Trong vụ án này, các bị cáo không có bàn bạc, kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội mà chỉ lợi dụng sự quản lý sơ hở của bị hại để lấy trộm tài sản. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nên tính chất, mức độ khi thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hoàng H1 yêu cầu bị cáo T và bị cáo V bồi thường số tiền 21.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo anh H1 yêu cầu. Khi thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến gây thiệt hại cho anh H1 thì các bị cáo có vai trò và mức độ lỗi ngang nhau nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo T và bị cáo V liên đới bồi thường cho anh H1 số tiền 21.000.000 đồng, buộc mỗi bị cáo bồi thường cho anh H1 50% số tiền chiếm đoạt, tương đương 10.500.000 đồng.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại AIR-BLADE, số khung: RLHJF18089Y787192, số máy: JF18E5394315, biển kiểm soát 94K2 - 566.36 Lâm Thái T và Nguyễn Chí V dùng làm phương tiện phạm tội đã được Lâm Thái T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu và đang được các Cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết trong một vụ án khác. Đối với xe nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS của anh Nguyễn Hoàng H1 bị lấy trộm, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện V đã tiến hành ra văn bản truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Như đã phân tích, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự thú đối với các bị cáo.

[9] Án phí:

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Các bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 525.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Thái T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng H1 số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi mốt triệu đồng). Trong đó, buộc bị cáo Lâm Thái T bồi thường số tiền 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Chí V bồi thường số tiền 10.500.000 đồng (mười

triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Thái T và bị cáo Nguyễn Chí V, mỗi bị cáo phải nộp 525.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Khanh**